TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 16 tháng 11 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Đức Định;

Ông Lý Minh Quý.

- Thư ký phiên toà: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLHS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Tả M**; sinh năm 1991, tại: Phong Thổ, Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản T, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Y Q, sinh năm 1973 và bà Phàn T M, sinh năm 1973; chồng: Tẩn Diếu C, sinh năm 1989; bị cáo có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/6/2020 đến ngày 25/6/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phàn Lao T, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản L, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* Anh Tẩn Chỉn Phồng, sinh năm 1995, địa chỉ: Tổ dân phố Pa So, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng ngày 16/6/2020, tại nhà của Lý Tả M, ở bản T Phùng, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Lý Tả M mua được 03 gói Heroine, gồm 01 gói nhỏ và 02 gói to, của một người đàn ông không quen biết với giá 1.050.000 đồng, mục đích M mua về để bán lẻ kiếm lời. Mua được Heroine, M cho Heroine vào chiếc túi vải đang đeo trên người, không cho ai biết, còn người đàn ông đã bán Heroine cho M đi đâu, M không biết. Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 16/6/2020, khi M đang ở nhà thì có anh Phàn Lao T vào hỏi mua 100.000 đồng Heroine của M để sử dụng. M đồng ý bán. M nhận số tiền 100.000 đồng từ T và cho vào chiếc túi M đang đeo trên người và lấy từ trong chiếc túi ra 01 gói Heroine đưa cho T. M bán Heroine cho T xong thì M vào trong nhà ngồi. T mua được Heroine của M xong thì T tự ý đi lên tầng 02 nhà M lấy gói Heroine vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức chích. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày 16/6/2020, khi tổ công tác công an huyện Phong Thổ đi làm nhiệm vụ kiểm tra tại nhà của M, sau khi được tổ công tác vận động, giải thích, M đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 gói Heroine được cất giấu trong chiếc túi M đang đeo trên người. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng của vụ án gồm: Thu giữ của Lý Tả M: 02 gói Heroine, được gói ngoài bằng các mảnh ni lon màu xanh túm lại, đốt xoắn một đầu; 01 chiếc túi vải màu đen có hai ngăn kéo khóa bằng đồng, kích thước 12,5cm x 185cm, loại túi phụ nữ dân tộc Dao hay đeo; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Thu giữ của Phàn Lao T: 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng.

Qua kết quả giám định xác định: Số chất bột khô màu trắng thu giữ được của Lý Tả M là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 1,02 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 65/CT-VKS, ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lý Tả M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và không có tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo không có tranh luận gì về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, điều kiện, mục đích phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Tả M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Lý T M từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định, các vỏ ni lon cũ bị cáo dùng để gói Heroine, 01 chiếc túi vải màu đen thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine mà có. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với qui định của pháp luật. Quá trình tham gia tố tụng, người bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo Lý Tả M đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và gửi đi giám định, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 16/6/2020, tại nhà của Lý Tả M, ở bản T, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu, Lý Tả M đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng cho anh Phàn Lao T. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày 16/6/2020, khi tổ công tác Công an huyện Phong Thổ đi làm nhiệm vụ kiểm tra tại nhà của M, sau khi được tổ công tác vận động, giải thích, M đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng các mảnh ni lon màu xanh túm lại, đốt xoắn một đầu, được cất giấu trong chiếc túi M đang đeo trên người và số tiền 100.000 đồng. M khai số chất bột màu trắng đó là

Heroine do M mua về để trả công cho những người làm thuê cho M và bán lẻ để kiếm lời. Số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine cho Phàn Lao T mà có. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Qua kết quả giám định xác định: Số chất bột khô màu trắng thu giữ được của Lý Tả M là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 1,02 gam.

Quá trình điều tra, người làm chứng Phàn Lao T thừa nhận đã mua Heroine của Lý Tả M đúng như lời khai của bị cáo. Lời khai của người làm chứng phù hợp với các chứng cứ và các tình tiết khác của vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đó, không đủ cơ sở để cơ quan điều tra xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Phàn Lao T có hành vi mua Heroine của bị cáo M nhưng đã sử dụng hết. Cơ quan Công an huyện Phong Thổ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phàn Lao T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số: 167/203/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Việc Phàn Lao T tự ý đi lên cầu thang nhà bị cáo M để sử dụng Heroine mà không hỏi ý kiến của bị cáo M. Bị cáo M không biết được hành vi này của T nên không có cơ sở để xử lý về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo M.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết cần xem xét để áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét

thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho bị cáo, góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là không tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Số tiền 100.000 đồng, là tiền do bị cáo bán trái phép Heroine mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; các mảnh ni lon bị cáo dùng để gói Heroine và vỏ niêm phong cũ, 01 chiếc túi vải màu đen có hai ngăn kéo khóa bằng đồng, kích thước 12,5cm x 185cm, loại túi phụ nữ dân tộc Dao hay đeo, 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng là đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Lý Tả M** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Tả M: 03 (Ba) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/6/2020 đến ngày 25/6/2020. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định; các mảnh ni lon bị cáo dùng để gói Heroine và vỏ niêm phong cũ; 01 chiếc túi vải màu đen có hai ngăn kéo khóa bằng đồng, kích thước 12,5cm x 185cm, loại túi phụ nữ dân tộc Dao hay đeo; 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 30 phút, ngày 16/10/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Ủy ban nhân dân xã Vàng Ma Chải;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh